



PHÒNG GD&ĐT THANH PHÚ
TRƯỜNG TH TTr THANH PHÚ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : ~~27~~/KH-THTTrTP

Thanh Phú, ngày ~~24~~ tháng 03 năm 2024

KẾ HOẠCH
(V/v Kiểm tra định kì giữa HKII năm học: 2023 – 2024)

Căn cứ theo Văn bản hợp nhất số 03/2016/TT-BGD&ĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học (đối với lớp 5);

Căn cứ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học (đối với lớp 1, 2, 3, 4);

Căn cứ hướng dẫn số 176/PGD&ĐT-CMTH ngày 8 tháng 3 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Thanh Phú về việc hướng dẫn tổ chức kiểm tra định kỳ giữa học kì II năm học 2023 – 2024 đối với cấp tiểu học;

Thực hiện kế hoạch số 87/KH-THTTrTP ngày 26/9/2023 năm học 2023-2024 của trường TH TTr Thanh Phú,

Căn cứ vào tình hình thực tế của đơn vị. Trường TH TTr Thanh Phú xây dựng kế hoạch kiểm tra định kì giữa học kì II năm học 2023-2024 như sau:

I. Mục đích - Yêu cầu:

- Soạn đề kiểm tra và đánh giá định kì theo tinh thần văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 Thông tư ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học (đối với lớp 5); Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học (đối với lớp 1, 2, 3, 4).

- Đánh giá kết quả giáo dục học sinh sau một giai đoạn học tập, rèn luyện nhằm xác định mức độ hoàn thành nhiệm vụ học tập, rèn luyện của học sinh theo yêu cầu cần đạt và biểu hiện cụ thể về các thành phần năng lực của từng môn học, hoạt động giáo dục được quy định trong chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học và sự hình thành, phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

- Giúp giáo viên điều chỉnh, đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, phát hiện những cố gắng, tiến bộ và những khó khăn của học sinh để động viên, khích lệ và hướng dẫn, giúp đỡ học sinh trong quá trình học tập. Đội ngũ cán bộ quản lý kịp thời chỉ đạo các hoạt động giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp đánh giá nhằm đạt mục tiêu, hiệu quả giáo dục.

- Đảm bảo quy trình tổ chức nghiêm túc ra đề kiểm tra, đáp án, sao in đề kiểm tra, công tác bảo mật đề kiểm tra.

II. Nội dung chương trình kiểm tra:

1. Đối tượng kiểm tra:

Toàn thể học sinh khối lớp 4, 5

2. Nội dung kiểm tra định kì giữa học kì II:

2.1. Tổ chức ôn tập trước khi kiểm tra HKII

Học sinh khối lớp 4, 5 tổ chức ôn tập từ tuần 27 và 28 (lớp 4, 5), nội dung ôn tập là những nội dung trọng tâm đã dạy, theo kế hoạch GD của nhà trường, từng tổ khối đảm bảo chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 5. Chương trình GDPT 2018 (lớp 4).

Tăng cường các hoạt động phụ đạo, bồi dưỡng đảm bảo học sinh đạt yêu cầu cần đạt của môn học và từng giai đoạn học tập nhằm nâng cao chất lượng dạy học, giáo dục trong nhà trường theo hướng thiết thực, hiệu quả.

2.2. Các căn cứ khi soạn đề kiểm tra

- Công văn số 5842/BGD&ĐT-VP ngày 01 tháng 9 năm 2011 về việc điều chỉnh nội dung dạy học và các văn bản có liên quan của năm học.
- Hướng dẫn thực hiện Chuẩn kiến thức-kỹ năng các môn học ở tiểu học.
- Văn bản hợp nhất số 03/2016/VBHN-BGD&ĐT ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học.
- Thông tư số 27/2020/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định đánh giá học sinh Tiểu học (đối với lớp 1, 2, 3, 4)
- Khung chương trình GDPT 2018 (lớp 4)

3. Nội dung, hình thức ra đề kiểm tra

3.1. Soạn đề kiểm tra:

BGH triển khai kế hoạch công tác soạn đề kiểm tra định kì GHKII đến tất cả GV trong phiên họp HĐSP tháng 03 năm 2024, chỉ đạo tổ chuyên môn căn cứ tình hình chung của học sinh cùng giáo viên trong tổ bàn bạc, thống nhất đưa ra đề cương ôn tập. soạn 1 bộ đề kiểm tra chính thức và 1 bộ đề dự phòng cho tổ kèm theo mỗi đề là 1 bộ đáp án chi tiết cụ thể từng thang điểm và bộ ma trận đề kiểm tra.

* Đáp án :

- Đáp án được tổ soạn đề thống nhất gồm có 2 phần : Phần đáp án và phần hướng dẫn chấm cụ thể.

a) Khối 4:

Đề kiểm tra với 3 mức:

- + Mức 1: Nhận biết, nhắc lại hoặc mô tả được nội dung đã học và áp dụng trực tiếp để giải quyết một số tình huống, vấn đề quen thuộc trong học tập; tỉ lệ 50%.
- + Mức 2: Kết nối, sắp xếp được một số nội dung đã học để giải quyết vấn đề có nội dung tương tự; tỉ lệ 30%
- + Mức 3: Vận dụng các nội dung đã học để giải quyết một số vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập và cuộc sống; tỉ lệ 20%

b) Khối 5:

Đề kiểm tra theo 04 mức sau:



- + Mức 1: nhận biết, nhắc lại được kiến thức, kỹ năng đã học (30 %).
- + Mức 2: hiểu kiến thức, kỹ năng đã học, trình bày, giải thích được kiến thức theo cách hiểu của cá nhân (30 %).
- + Mức 3: biết vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết những vấn đề quen thuộc tương tự trong học tập, cuộc sống (30 %).
- + Mức 4: vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề mới hoặc đưa ra những phản hồi hợp lý trong học tập, cuộc sống một cách linh hoạt (10 %).

c) Nội dung, hình thức kiểm tra:

Kiểm tra môn Tiếng Việt và môn Toán khối 4 và khối 5.

Nội dung kiểm tra bao gồm các kiến thức, kỹ năng học sinh được học tập từ đầu năm học đến thời điểm kiểm tra. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung giảm tải, học sinh tự học hoặc các nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt của Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 4 và Chương trình giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 5.

- *Đối với lớp 4:* Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- *Đối với lớp 5:* Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi bổ sung một số điều của quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và hướng dẫn số 03/VBHN-BGDĐT ngày 28/9/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định đánh giá học sinh tiểu học.

- *Đối với học sinh khuyết tật:* Tùy theo dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật, học sinh được đánh giá như học sinh bình thường có điều chỉnh yêu cầu cho phù hợp với dạng khuyết tật và mức độ khuyết tật hoặc đánh giá theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân.

Những trường hợp học sinh khuyết tật đánh giá theo yêu cầu của kế hoạch giáo dục cá nhân, các đề kiểm tra và bài làm kiểm tra của học sinh được lưu trữ vào hồ sơ của học sinh cho đến khi học sinh hoàn thành chương trình cấp học.

Đề kiểm tra định kỳ phù hợp với yêu cầu của môn học, đồng thời đảm bảo đủ các mức độ cần đạt theo quy định tại các thông tư Ban hành quy định đánh giá học sinh tiểu học.

*** Đối với lớp 4:** kiểm tra môn Tiếng Việt gồm kiểm tra đọc và kiểm tra viết.

- **Nội dung kiểm tra đọc (10 điểm)**

+ Đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói (3 điểm).

+ Đọc hiểu (7 điểm)

- **Nội dung kiểm tra viết (10 điểm)**

+ Không có bài viết chính tả riêng.

+ Học sinh viết một bài tập làm văn theo yêu cầu đã được học, trong đó bao gồm cả nội dung tập làm văn, luyện từ câu và chính tả chấm theo thang điểm 10.

Nội dung kiểm tra viết có thể chia ra như sau:



- + Phần Tập làm văn, Luyện từ và câu (dùng từ, đặt câu,...): 9,0 điểm.
- + Phần Chính tả: 1,0 điểm (viết sai chính tả dưới 05 lỗi chính tả 1,0 điểm, sai từ 05 lỗi chính tả trở lên không ghi điểm)

*** Lưu ý:**

- Kiểm tra đọc (lớp 4): Đọc thành tiếng và đọc hiểu là những bài chọn ngoài sách giáo khoa (hoặc những bài đọc thêm trong sách giáo khoa).
- Bài viết Chính tả đối với lớp 5 là những bài viết chọn ngoài sách giáo khoa (hoặc những bài đọc thêm trong sách giáo khoa).
- Nội dung đề kiểm tra môn Toán (lớp 4, 5): Kết hợp hình thức kiểm tra trắc nghiệm và tự luận, cần tăng cường loại câu hỏi mở, bài tập phát huy năng lực tư duy của học sinh.

4. Tổ chức duyệt đề kiểm tra định kì giữa học kì II

Sau khi biên soạn đề, tổ trưởng xem lại và gửi về BGH duyệt (ngày 22/03/2024)

Thành phần duyệt đề kiểm tra theo quyết định.

5. Công tác sao in, bảo mật đề kiểm tra:

- Đồng chí Phó Hiệu trưởng nhà trường sau khi hoàn thiện đề kiểm tra của khối phụ trách tổ chức cho thành viên thực hiện sao in.
- Đề kiểm tra được in đủ số lượng số học sinh của 12 lớp khối 4,5 hiện đang học tại trường và được bảo mật tại tủ bảo mật đề kiểm tra của nhà trường.
- Trưởng ban kiểm tra nhà trường căn cứ điều kiện thực tế của đơn vị phân công thành phần theo quyết định.

Tổ chức sao in và bảo mật đề ngày 25 tháng 03 năm 2024.

6. Tổ chức coi kiểm tra

Trưởng ban kiểm tra định kì GHKII phân công giáo viên chủ nhiệm coi kiểm tra cụ thể như sau:

Khối	Buổi	Ngày kiểm tra	Môn kiểm tra	Giờ mở đề	Giờ làm bài
4	Sáng	28/03/2024	T Việt (viết) + ĐTT	7 giờ 40 phút 9 giờ	7 giờ 50 phút 9 giờ 20 phút
		29/03/2024	T Việt (ĐH) + Toán	7 giờ 8 giờ	7 giờ 10 phút 8 giờ 10 phút
5	Sáng	04/04/2024	T Việt (viết) + ĐTT	7 giờ 40 phút 9 giờ	7 giờ 50 phút 9 giờ 20 phút
		05/4/2024	T Việt (ĐH) + Toán	7 giờ 8 giờ	7 giờ 10 phút 8 giờ 10 phút

Sau thời gian kiểm tra giáo viên tiếp tục thực hiện công tác giảng dạy theo thời khóa biểu hàng buổi của lớp.

6. Tổ chức chấm bài kiểm tra, thống kê kết quả

6.1. Chấm bài:

Trưởng ban kiểm tra nhà trường phân công giáo viên chủ nhiệm lớp chấm bài kiểm tra trực tiếp lớp chủ nhiệm.

Thời gian chấm bài kiểm tra:

- Môn Toán:

+ Lớp 4: chiều 29/3/2024.

+ Lớp 5: chiều 5/4/2024

- Môn T. Việt :

+ Lớp 4: chiều 30/3/2024.

+ Lớp 5: chiều 6/4/2024

Bài kiểm tra của học sinh chấm xong được giáo viên sửa lỗi, nhận xét những ưu điểm và góp ý những hạn chế, cho điểm theo thang điểm 10 (mười), không cho điểm 0 (không) và điểm thập phân và được trả lại cho học sinh. Điểm của bài kiểm tra định kỳ không dùng để so sánh học sinh này với học sinh khác.

- Đối với các môn không đánh giá bằng điểm số, giáo viên dạy bộ môn phối hợp giáo viên chủ nhiệm nhận xét đánh giá HS định kì giữa học kỳ II. Sắp xếp việc nhận xét đối với học sinh sau đó vào hệ thống Vnedu từ ngày **08/04 đến hết ngày 10/04/2024.**

6.2. Lên bảng điểm, báo cáo thống kê:

GV chấm bài nộp biểu mẫu thống kê 7 giờ ngày 7/04/2024

Tổ trưởng thống kê nộp cho Phó hiệu trưởng phụ trách khối 4&5 vào ngày 08/04/2024.

Biểu mẫu thống kê:

Khối	1 → 4		5 → 6		7 → 8		9 → 10		Số HS
	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	

III. Biện pháp tổ chức thực hiện:

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra định kì giữa HKII năm học 2023-2024, triển khai đến toàn thể CBGV – NV.

- Xây dựng đầy đủ các loại hồ sơ phục vụ cho công tác kiểm tra định kỳ.

- BGH cùng với Tổ trưởng CM, GV, HS khối lớp 4,5 tổ chức và thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ đúng theo kế hoạch đối với kỳ kiểm tra định kỳ giữa HKII năm học 2023-2024, chấm bài, nhận xét, ghi điểm, tổng hợp kết quả đánh giá chất lượng giáo dục của học sinh và cập nhật kết quả trên hệ thống Vnedu.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra định kỳ giữa HKII năm học 2023-2024. Hiệu trưởng đơn vị yêu cầu Tổ trưởng chuyên môn và GV khối lớp 4, 5 thực hiện nghiêm túc theo tinh thần kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các đồng chí kịp thời báo về Hiệu trưởng để xem xét điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tế đơn vị./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT (để b/c);

- Thành viên Hội đồng;

- Lưu (VT, CM).

TRƯỜNG
TIỂU HỌC
THỊ TRẦN THANH PHƯƠNG
PHÓ TRƯỞNG
Bùi Văn Chiêm



TRƯỜNG TH TTtr THANH PHÚ

Danh sách phân công giáo viên coi chấm bài kiểm tra định kì giữa học kì II năm học 2023-2024

* Môn: Tiếng Việt ; Toán

* Khối 4

- | | |
|-----------------------|----------------------|
| 1. Bùi Thị Ngọc Triền | - Lớp 4 ¹ |
| 2. Ngô Thị Thuỳ Linh | - Lớp 4 ⁴ |
| 3. Nguyễn Thị Mỹ Ngọc | - Lớp 4 ³ |
| 4. Nguyễn Thị Túc Nhi | - Lớp 4 ⁶ |
| 5. Lê Thị Hoa Linh | - Lớp 4 ⁵ |
| 6. Lê Thị An | - Lớp 4 ² |

* Khối 5

- | | |
|------------------------|----------------------|
| 1. Hồ Thị Trúc Mai | - Lớp 5 ² |
| 2. Nguyễn Thị Như Thảo | - Lớp 5 ⁵ |
| 3. Mạch Bích Phượng | - Lớp 5 ⁴ |
| 4. Trần Thanh Thảo | - Lớp 5 ¹ |
| 5. Mai Phương Em | - Lớp 5 ³ |
| 6. Nguyễn Thị Thủy | - Lớp 5 ⁶ |



TRƯỜNG TH TTtr THẠNH PHÚ

LỊCH KIỂM TRA ĐỊNH KỲ GIỮA HKII NĂM HỌC: 2023-2024

Khối	Buổi	Ngày kiểm tra	Môn kiểm tra	Giờ mở đề	Giờ làm bài
4	Sáng	28/03/2024	T Việt (viết) + ĐTT	7 giờ 40 phút 9 giờ	7 giờ 50 phút 9 giờ 20 phút
		29/03/2024	T Việt (ĐH) + Toán	7 giờ 8 giờ	7 giờ 10 phút 8 giờ 10 phút
5	Sáng	04/04/2024	T Việt (viết) + ĐTT	7 giờ 40 phút 9 giờ	7 giờ 50 phút 9 giờ 20 phút
		05/4/2024	T Việt (ĐH) + Toán	7 giờ 8 giờ	7 giờ 10 phút 8 giờ 10 phút



HIỆN TRƯỞNG

Bùi Văn Chiêm